**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH BẮC NINH**

Số: 169/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*T, ngày 29 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 255/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T1**,** sinh năm 1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T2, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; HKTT: Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 11 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T1 và anh Nguyễn Văn H.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1

* + Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T1 và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.
	+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 20 tháng 08 năm 2021. Khi ly hôn chị T1 là người trực tiếp nuôi con chung. Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.
	+ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Toà án giải quyết.
	+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T1 phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0005758 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà T1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:

* + Các đương sự;
	+ VKSND, CCTHADS H.T;
	+ UBND xã Ninh Xá;
	+ Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

# (đã ký)

**Vương Thị Hà**

2